| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 59/2018/QĐST-HNGĐ | *Huyện K, ngày 15 tháng 5 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1989. Cư trú tại: Thôn Ú, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. ĐKHKTT: Thôn Ú, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng. Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành C và chị Nguyễn Thị H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành C và chị Nguyễn Thị H đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành D, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2014 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo

quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh C nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012012 ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh C đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại anh C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0012012 ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Dịu**